

## NHỮNG THÀNH CÔNG, SÁNG TẠO TO LỚN CỦA HỒ CHÍ MINH TRONG SÁNG LẬP NHÀ NƯỚC KIỂU MỚI Ở VIỆT NAM

NGUYỄN THẾ THẮNG \*

**Tóm tắt:** Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kế thừa, phát triển sáng tạo tinh hoa nhà nước của dân tộc, lý luận nhà nước pháp quyền tư sản và chủ nghĩa Mác-Lênin sáng lập Nhà nước pháp quyền kiều mới ở Việt Nam. Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Dân làm chủ, cán bộ, công chức là đầy tớ của nhân dân. Nhà nước hợp hiến, có bộ máy tinh gọn, quản lý xã hội bằng pháp luật, có hiệu lực, hiệu quả. Nhà nước có bản chất giai cấp công nhân, đồng thời có tính chất dân tộc và nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Quyền lực nhà nước được phân công rành mạch và phối hợp nhịp nhàng giữa Quốc hội với Chính phủ và ngành Tư pháp. Mọi quan hệ biện chứng giữa pháp luật và đạo đức được sử dụng trong hoạt động nhà nước, chống quan liêu, tham nhũng, lăng phí, làm cho Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Đó là nội dung chính mà bài viết muốn truyền tải đến bạn đọc.

**Từ khóa:** Hồ Chí Minh; nhà nước kiều mới.

### D ặt vấn đề

Chủ tịch Hồ Chí Minh là Người khai sinh Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, từng bước đưa nước ta bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Hồ Chí Minh là người sáng lập Nhà nước kiều mới ở Việt Nam. Người giữ cương vị Chủ tịch nước đầu tiên trong 24 năm liền đồng thời là Chủ tịch Đảng Cộng sản Việt Nam 18 năm. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những thành công, sáng tạo to lớn trong thiết kế, xây dựng và phát triển Nhà nước kiều mới ở Việt Nam. Đến nay những thành công sáng tạo to lớn đó của Người trở thành định hướng hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân do Đảng lãnh đạo.

### 1. Kế thừa, phát triển sáng tạo tinh hoa nhà nước của dân tộc, lý luận nhà nước pháp quyền tư sản và chủ nghĩa Mác-Lênin sáng lập Nhà nước cộng hòa dân chủ Việt Nam

Qua quá trình kiên cường dựng nước và giữ nước, cha ông ta đã đúc rút được nhiều kinh nghiệm quý về Nhà nước. Hồ Chí Minh đã chú ý kế thừa và phát triển sáng tạo tinh hoa của các Nhà nước thân dân những khi quốc gia hưng thịnh và hùng mạnh. Thời nhà Lý (1009-1225) và nhà Trần (1226-1400) là hai triều đại thịnh

vượng, hùng khí nhất trong lịch sử Việt Nam. Sức mạnh giữ gìn chủ quyền lãnh thổ và bảo vệ quyền lực trung ương của hai triều đại ấy đến bây giờ vẫn khiến nhiều nhà nghiên cứu chính trị phải kinh ngạc vì sự tài ba khi cương, khi nhu trong các biến cố lớn. Triều Lý 2 lần đánh thắng quân Tống. Là triều đại đã để lại cho dân tộc Việt Nam một tuyên ngôn độc lập bất hủ: *Sông núi nước Nam, vua Nam ở/Ranh ranh định phận ở sách trời/Cờ sao lũ giặc sang xâm phạm/Chúng bay sẽ bị đánh rơi bời*.

Triều Trần 3 lần đánh thắng quân Nguyên Mông để lại hào khí Đông A hùng mạnh cho dân tộc Việt Nam tồn tại và phát triển trong thế giới. Bài học lịch sử đáng ghi nhớ không thể quên trong Kế sách giữ nước thời Lý - Trần là xây dựng chính quyền vững mạnh, thực hiện giang sơn một mảnh, vua tôi đồng lòng, cả nước góp sức. Từ đó đoàn kết toàn dân tộc lấy dân làm gốc. Điều đó trở thành triết lý của dân tộc Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vững mạnh. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặc biệt kế thừa, phát triển truyền thống chủ trọng luật pháp và đạo đức, để cao giáo dục, liêm chính, trọng dụng nhân tài trong xây dựng bộ máy nhà nước thời Lê Thánh Tông (1442 – 1497). Thời kỳ đỉnh cao của chế độ phong kiến Việt Nam, vốn được mệnh danh là *Hồng Đức Thịnh Thế...*

\* Học viện Chính trị khu vực I.

Để có thể đánh đổ chế độ thực dân phong kiến tàn bạo và thối nát, từ năm 1911, Hồ Chí Minh đã đi ra thế giới tìm đường cách mạng. Qua khảo sát chế độ nhà nước ở Pháp, Anh, Mỹ và một số nước khác, Hồ Chí Minh phát hiện ra chính quyền ở đó nắm trong tay một số ít người. Tuy Cách mệnh Mỹ thành công đã hơn 150 năm, nhưng công nông vẫn cứ cực khổ, vẫn lo tính cách mệnh lần thứ hai. Chế độ nhà nước tư sản của Mỹ hoặc của Pháp “tiếng là cộng hòa và dân chủ, kỳ thực trong thì nó tước lục công nông, ngoài thì nó áp bức thuộc địa. Cách mệnh đã 4 lần rồi, mà nay công nông Pháp hăng còn phải mưu cách mệnh lần nữa mới hòng thoát khỏi vòng áp bức. Cách mệnh An Nam nên nhớ những điều ấy”<sup>1</sup>. Người xác định: Cách mạng Việt Nam sau khi thành công sẽ không lập loại nhà nước này. Song, khi xây dựng Nhà nước kiểu mới, Người vẫn kế thừa, phát triển sáng tạo những yếu tố hợp lý trong lý luận về nhà nước, pháp luật tư sản ở các bản *Tuyên ngôn độc lập* năm 1776 và bản Hiến pháp nước Mỹ, trong Bản *Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền* 1789 của Pháp và tác phẩm *Tinh thần pháp luật* của Môngtexkiô - Một nhà lý luận tiêu biểu của Pháp về nhà nước pháp quyền. (Tác phẩm tiếng Pháp đầu tiên mà Hồ Chí Minh dịch ra tiếng Việt là *Tinh thần pháp luật* của Môngtexkiô).

Từ năm 1923, khi đến Liên Xô, Người đã nghiên cứu Nhà nước kiểu mới: “Đảng Cộng sản cầm quyền, tổ chức ra Chính phủ công, nông, binh, phát đất ruộng cho dân cày, giao công xưởng cho thợ thuyền, không bắt dân đi chết cho tư bản và để quốc chủ nghĩa nữa, ra sức tổ chức kinh tế mới, để thực hành chủ nghĩa thế giới đại đồng”<sup>2</sup>. Đó là Nhà nước Xô viết ra đời sau Cách mạng tháng Mười Nga 1917. Người quyết định chọn con đường Cách mạng Tháng Mười với Nhà nước kiểu mới xã hội chủ nghĩa. Tuy vậy, Hồ Chí Minh không sao chép máy móc mô hình

Nhà nước Xô viết. Người vận dụng một cách sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về Nhà nước để sáng lập ra Nhà nước Việt Nam cộng hòa dân chủ vừa phù hợp với truyền thống dân chủ trong hoạt động chính trị của dân tộc ta trước đây và vừa phù hợp với những yêu cầu cách mạng, đổi mới về Nhà nước của thời hiện đại.

Ngày 2-9-1945, trong *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trịnh trọng tuyên bố rõ trước lịch sử dân tộc Việt Nam và nhân dân thế giới trong thời đại ngày nay, rằng:

“Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập. Toàn thể dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy”<sup>3</sup>.

**2. Lần đầu tiên, Nhà nước Việt Nam là của dân, do dân, vì dân. Quyền lực Nhà nước từ nhân dân. Nhân dân là người chủ tổ chức và kiểm soát quyền lực Nhà nước. Cán bộ, công chức là đầy tớ của Nhân dân**

Dân chủ là đặc tính cơ bản của Nhà nước pháp quyền kiểu mới ở Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân... Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương *do dân cử ra*. Đoàn thể từ Trung ương đến xã *do dân tổ chức nên*. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng *đều ở nơi dân*”<sup>4</sup>. Mọi quyền hành Nhà nước đều thuộc về nhân dân, bắt nguồn từ nhân dân, nhân dân tổ chức ra quyền lực nhà nước từ xã đến Trung ương là đặc điểm đầu tiên của Nhà nước pháp quyền kiểu mới ở Việt Nam. Nhà nước kiểu mới sinh ra để phục vụ nhân dân, chứ không phải nhân dân phục vụ nhà nước.

Nhà nước của dân hàm ý dân có quyền giám sát hoạt động của Nhà nước. Nhà nước phải có các thiết chế dân chủ để thực thi quyền làm chủ của

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, Tập 2, tr.296.

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 2, tr.303-304.

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 4, tr.3.

<sup>4</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 6, tr.232.

người dân. Người luôn trăn trở để thực hiện tư tưởng: “Làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”<sup>5</sup>. Trong chế độ phong kiến trước đây, vua là chủ, là người có cả 3 quyền: Lập pháp, hành pháp và tư pháp. Nay chế độ dân chủ, nhà nước của dân thì dân là chủ. Dân có quyền làm người chủ giám sát quyền lực nhà nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh vạch rõ: “Dân chủ là thế nào? Là dân làm chủ. Dân làm chủ thì Chủ tịch, bộ trưởng, thứ trưởng, ủy viên này khác là làm gì? Làm đày tớ. Làm đày tớ cho nhân dân, chứ không phải là làm quan cách mạng”<sup>6</sup>. Cán bộ công chức từ Trung ương đến cơ sở đều phải làm công bộc phục vụ nhân dân. Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh.

Dân có quyền phê bình, xây dựng, giúp đỡ Nhà nước. Quyết định nào của Nhà nước mà dân chúng cho là không hợp thì cũng phải sửa chữa. Dựa vào ý kiến của nhân dân mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của Nhà nước. Nhân dân có quyền giám sát công việc của Nhà nước. Nhân dân có quyền bãi miễn các đại biểu và không tín nhiệm các quan chức Chính phủ.

### **3. Thiết lập Nhà nước hợp hiến, hợp pháp, quản lý xã hội bằng pháp luật. Pháp luật là tối thượng. Giản chính, tinh canh nâng cao hiệu lực, hiệu quả nhà nước**

Có hợp hiến, nhà nước mới có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ. Một ngày sau khi tuyên đọc *Tuyên ngôn Độc lập*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu nhiệm vụ soạn thảo Hiến pháp dân chủ. Mặc dù có vô vàn khó khăn do nạn đói, thù trong giặc ngoài, cuộc Tổng tuyển cử toàn quốc đã được tiến hành chỉ bốn tháng sau ngày độc lập. Đây là cuộc phổ thông đầu phiếu được tổ chức thành công nhanh nhất, sớm nhất. Chưa có cuộc cách mạng nào đạt được kỷ lục đó, vừa lật đổ ách thống trị thực dân, đã đưa ngay lực lượng chính trị của nhân dân lên cầm quyền một cách hợp hiến. Ngay sau khi Tổng tuyển cử thành công, Quốc hội được thành lập,

ngày 9-11-1946, Bản Hiến pháp dân chủ đầu tiên ở vùng Đông Nam Á do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì soạn thảo đã ra đời. Nó quy định các nguyên tắc tổ chức, hoạt động, hình thức và cơ cấu nhà nước dân chủ nhân dân Việt Nam.

Nói tới Nhà nước pháp quyền là nhấn mạnh tính tối thượng của pháp luật. Một Nhà nước pháp quyền có hiệu lực mạnh là nhà nước quản lý đất nước bằng pháp luật và làm cho pháp luật có hiệu lực trong thực tế. Tư tưởng này xuất hiện rất sớm ở Nguyễn Ái Quốc. Ngay từ năm 1919, khi đưa ra bản *Yêu sách* đòi các quyền tự do, dân chủ cho nhân dân Việt Nam, Người đã đòi thực dân Pháp phải cải cách nền pháp lý ở Đông Dương, bãi bỏ chế độ cai trị bằng các sắc lệnh và thay thế bằng các đạo luật. Tư tưởng về nhà nước pháp quyền rất rõ trong *Việt Nam yêu cầu cao*. Ở điều thứ 7, Nguyễn Ái Quốc khẳng định rõ: “Trăm đều phải có thần linh pháp quyền”<sup>7</sup>. “Trăm đều” ở đây có nghĩa là mọi mối quan hệ căn bản trong xã hội đều phải được điều chỉnh bằng pháp luật. Nhà nước phải hoạt động theo hiến pháp. Pháp luật là tối thượng. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người có công lớn nhất, sáng tạo nhất trong sự nghiệp lập hiến và lập pháp ở Việt Nam. Trên cương vị Chủ tịch nước, Người đã hai lần đứng đầu Ủy ban soạn thảo Hiến pháp, (Hiến pháp 1946 và Hiến pháp 1959), đã ký lệnh công bố 16 đạo luật, 613 sắc lệnh và nhiều văn bản dưới luật khác. Người đã mở đầu xây dựng một nền pháp chế xã hội chủ nghĩa nhằm đảm bảo thực hiện quyền lực của nhân dân.

Mỗi quan tâm suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh là đưa pháp luật vào đời sống, tạo ra cơ chế bảo đảm cho pháp luật được thi hành, xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật trong các cơ quan Nhà nước và trong nhân dân. Người rất coi trọng việc giáo dục pháp luật cho toàn dân, nâng cao dân trí, bồi dưỡng ý thức làm chủ, phát triển văn hóa chính trị và tinh túc cực công dân, khuyến khích nhân dân tham gia vào

<sup>5</sup> Hồ Chí Minh (2011), Sđd, tập 15, tr.293.

<sup>6</sup> Hồ Chí Minh (2011), Sđd, tập 10, tr.572.

<sup>7</sup> Hồ Chí Minh (2011), Sđd, tập 1, tr.473.

các công việc của Nhà nước, khắc phục mọi thứ dân chủ hình thức.

Người chú trọng dùng pháp luật ngăn chặn việc biến quyền lực của dân thành quyền lực cá nhân, chống bệnh quan liêu, nạn tham nhũng. Đứng đầu Đảng và Nhà nước, ở đỉnh cao quyền lực, Hồ Chí Minh đã nêu gương sáng về tư tưởng và phong cách lãnh đạo dân chủ, khuyến khích nhân dân phê bình, giám sát công việc của nhà nước và cán bộ, công chức để đảm bảo nhà nước phục vụ nhân dân.

Đặc biệt là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kế thừa phát triển truyền thống của dân tộc ta là *quý hổ tinh, bất quý hổ da*, và theo Lenin *Thà ít mà tốt* trong xây dựng bộ máy nhà nước. Người vạch ra chủ trương xây dựng bộ máy Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả bằng cách: “*Giản chính, tinh cán*: Các cơ quan chính quyền và đoàn thể cần phải triệt để giản chính. Đó là tiết kiệm sức người. Song đồng thời phải nâng cao năng suất công tác của mỗi người, mỗi cơ quan phải lựa chọn cán bộ, dùng cán bộ cho đúng - Thế gọi là tinh cán. Hai việc phải đi đôi với nhau”<sup>8</sup>. (Từ Đoàn thể ở đây là Đảng ta khi chưa ra hoạt động công khai).

Cần khắc phục tình trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị vẫn còn cồng kềnh, nhiều tầng nát, nhiều đầu mối; hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Cơ cấu và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chưa tốt. Cho nên, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị phải gắn với tinh giản biên chế. Chủ tịch Hồ Chí Minh vạch rõ: “*Giản chính. Chính quyền và Đoàn thể tìm mọi cách để giảm bớt những cơ quan và những nhân viên không cần thiết lắm, để tiết kiệm sức người và của, để thêm sức vào việc sản xuất. Đồng thời tìm mọi cách để nâng cao năng suất của những nhân viên và các cơ quan*”<sup>9</sup>.

Phương châm chính đốn kiện toàn tổ chức trong toàn hệ thống chính trị là tinh gọn và có hiệu lực, hiệu quả cao: “*Về tổ chức*: Cần chỉnh đốn và kiện toàn bộ máy từ trên xuống dưới làm cho nó gọn gàng, hợp lý, ít tốn người tốn của mà làm được

nhiều việc ích lợi cho nhân dân. Về cán bộ: Cần lựa chọn và đào tạo nhiều cán bộ mới trong số thanh niên nam nữ, dạy cho họ những công tác cần thiết trong nhân dân”<sup>10</sup>.

#### **4. Sử dụng quan hệ biện chứng pháp luật và đạo đức trong hoạt động nhà nước, chống quan liêu, tham nhũng, lăng phí, làm cho nhà nước trong sạch, vững mạnh, hiệu quả**

Chỉ ra mối quan hệ biện chứng giữa pháp luật và đạo đức trong việc điều chỉnh hành vi của con người theo các chuẩn mực xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hết sức thành công trong việc kết hợp đạo đức và pháp luật để xây dựng, điều hành bộ máy Nhà nước. Khẳng định vai trò tối thượng của Pháp luật trong xã hội, đồng thời Người cũng vạch rõ luật pháp phải dựa vào đạo đức và bảo vệ đạo đức. Không có đạo đức thì luật pháp làm sao có thể được thi hành. Đạo đức là một nhân tố quyết định sự phát triển bền vững của xã hội và của người cách mạng. Đạo đức xã hội lành mạnh góp phần vào việc pháp luật được thực hiện nghiêm minh. Người dành hết tâm sức giáo dục cán bộ, công chức đạo đức Cân, Kiệm, Liêm, Chính; chí công vô tư. Và chính Chủ tịch Hồ Chí Minh đã là một tấm gương trong sáng nhất về đạo đức cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, là người công bộc hết sức tận tụy phục vụ nhân dân. Người là lãnh tụ vĩ đại, đồng thời là người con trung hiếu nhất của dân tộc Việt Nam, của nhân dân Việt Nam.

Đi đôi với giáo dục đạo đức, Người kịp thời ban hành pháp luật và thực hiện rất nghiêm minh. Pháp luật được thực hiện nghiêm minh tạo điều kiện cho đạo đức được củng cố, phát triển. Ngày 27-11-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh án định hình phạt tội đưa và nhận hối lộ. Ngày 26-1-1946, Người ký “Quốc lệnh” khép tội tham ô, trộm cắp của công vào tội tử hình.

Việc xét xử nghiêm minh và y án tử hình với đại tá Trần Dụ Châu, Cục trưởng Cục Quân nhu về tội tham nhũng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, việc tử hình với Thủ trưởng Bộ Nông nghiệp Trương Việt Hùng về tội cắp bồ nhí rồi giết vợ thời kỳ đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, thể hiện rõ Hồ Chí Minh là người kết hợp nhuần nhuyễn, sáng tạo truyền thống pháp trị và đức trị

<sup>8, 9</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 6, tr.489 - 490; tr. 476 - 477.

<sup>10</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 8, tr.155.

của minh quân Lê Thánh Tông và tinh thần cách mạng của Lênin trong kiến thiết, điều hành hoạt động của Nhà nước Việt Nam. Để xây dựng Nhà nước trong sạch vững mạnh, Xây phải đi đôi với chống. Xây là ra sức giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao đạo đức cách mạng đi đôi với chống chủ nghĩa cá nhân và dùng pháp luật nghiêm trị những kẻ vi phạm pháp luật và thoái hoá đạo đức trầm trọng. “Đức trị” phải đi đôi với “pháp trị”. Nếu Pháp luật bị buông lỏng thì đạo đức cũng sẽ xuống cấp. Cùng với việc đề cao đạo lý làm người, thương yêu quý trọng con người, Chủ tịch Hồ Chí Minh kiên quyết dùng pháp trị. “Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”<sup>11</sup>. Người coi Tham ô, lăng phí, quan liêu là “giặc nội xâm”. Một loại kẻ thù của nhân dân nhưng nằm ngay ở trong lòng chế độ mới của ta. Phải đánh thẳng giặc nội xâm, làm cho bộ máy Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh mới có thể đánh thẳng giặc ngoại xâm, phát triển đất nước giàu mạnh, hùng cường, vươn lên sánh vai cùng các cường quốc 5 châu.

### **5. Kiến thiết Nhà nước kiểu mới có bản chất giai cấp công nhân, đồng thời có tính chất dân tộc và nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam**

Trong xã hội có giai cấp, không có nhà nước phi giai cấp. Sự khác nhau giữa các kiểu nhà nước cũ với kiểu nhà nước mới là ở chỗ nhà nước đó của giai cấp nào? Các Nhà nước trong tay các giai cấp bóc lột đều là Nhà nước kiểu cũ. Nhà nước trong tay nhân dân lao động là Nhà nước kiểu mới. Ở Việt Nam, Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám thành công lật đổ chế độ thực dân phong kiến, thì nhất định dẫn tới Đảng xây dựng chính quyền kiểu mới của xã hội mới theo hệ tư tưởng của giai cấp nhân là chủ nghĩa Mác - Lênin. Việc xây dựng Nhà nước pháp quyền kiểu mới mang bản chất giai cấp công nhân, dưới sự lãnh đạo của Đảng ở Việt Nam từ năm 1945 cho đến nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh là một tất yếu lịch sử. Nhà nước đó tất yếu phải quản lý, xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II năm 1951, Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hoà Hồ Chí Minh được bầu làm Chủ tịch Đảng Lao động Việt Nam. Đảng khẳng định rõ: “Chính quyền của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà là chính quyền dân chủ của nhân dân”<sup>12</sup>. Chính quyền đó không chỉ mang bản chất giai cấp công nhân, mà còn có tính chất nhân dân và có tính chất dân tộc sâu sắc. Đó là một sáng tạo và thành công to lớn của Hồ Chí Minh trong vận dụng phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin về xây dựng Nhà nước kiểu mới. Điều đó cũng phù hợp với quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam. Nhà nước kiểu mới Việt Nam là kết quả của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Nhà nước đó đã phát huy sức mạnh toàn dân tộc trong đấu tranh xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và tồn tại, phát triển trên cơ sở khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nhà nước do Hồ Chí Minh đứng đầu luôn là Nhà nước đại đoàn kết toàn dân tộc, có chính sách dân tộc đúng đắn, có nhân tài ở cả Bắc Trung Nam. Nhà nước đó dựa vào Mặt trận dân tộc thống nhất, lấy liên minh công nhân, nông dân và trí thức làm nền tảng và do giai cấp công nhân lãnh đạo.

### **6. Lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, quyền lực nhà nước được phân công rành mạch: Quốc hội - lập pháp, Chính phủ - hành pháp, kiến tạo, liêm chính, Tư pháp độc lập, vì độc lập tự do của Tổ quốc**

Đây là sự vận dụng sáng tạo lý luận Mác-Lênin và kế thừa sáng tạo lý luận về phân công quyền lực trong xây dựng nhà nước pháp quyền tư sản. Hai bản Hiến Pháp thứ nhất và thứ hai ở Việt Nam do Hồ Chí Minh chủ trì soạn thảo đều thể hiện rõ mối quan hệ giữa Quốc hội có chức năng lập pháp và Chính phủ có chức năng hành pháp. Đây là mối quan hệ cơ bản tạo nên chính thể quốc gia. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ: “Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập pháp. Những vấn đề quan trọng nhất của Nhà nước trong phạm vi toàn quốc đều do Quốc hội quyết định”<sup>13</sup>.

Người chủ trương xây dựng một chính phủ hành pháp mạnh. Một Chính phủ kiến tạo, liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân có hiệu quả.

<sup>11</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 6, tr.127.

<sup>12</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tập 12, tr. 437.

Được Quốc hội nhất trí giao trách nhiệm thành lập chính phủ mới, tại phiên họp ngày 31-10-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ: "Tuy trong quyết nghị không nói đến, không nêu lên hai chữ *liêm kheit*, tôi cũng xin tuyên bố trước Quốc hội, trước quốc dân và trước thế giới: Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ liêm kheit. Theo lời quyết nghị của Quốc hội, Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ biết làm việc, có gan góc, quyết tâm đi vào mục đích trong thi kiến thiết, ngoài thi tranh thủ độc lập và thống nhất của nước nhà"<sup>13</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh có sáng tạo và công lao lớn trong việc xây dựng và định hướng hoạt động độc lập của các cơ quan tư pháp - Bộ phận quan trọng cấu thành Nhà nước pháp quyền kiểu mới ở Việt Nam. Người chủ trì việc soạn thảo Hiến pháp 1946, Hiến pháp 1959 và ký các sắc lệnh thành lập hệ thống tòa án cách mạng. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng một nền tư pháp độc lập thể hiện trong việc ký các sắc lệnh thiết lập các tòa án được tổ chức và hoạt động độc lập với các cơ quan Nhà nước khác. Các tòa án ở địa phương không tổ chức theo đơn vị hành chính lãnh thổ, các thẩm phán và việc xét xử đều phải *phụng công thủ pháp, chí công vô tư*.

Ngày 26-7-1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 20-LCT công bố Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 1960. Kể từ đó, ngày 26-7 hàng năm trở thành ngày truyền thống của ngành Kiểm sát nhân dân. Lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cán bộ Kiểm sát: *Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn mài mài* được các thế hệ cán bộ ngành Kiểm sát nhân dân ghi nhớ và làm theo.

Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền lãnh đạo Nhà nước và toàn xã hội nhưng cũng phải hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Hồ Chí Minh là Chủ tịch Đảng đồng thời là Chủ tịch nước. Người là hiện thân của Đảng cầm quyền *phụng công thủ*

#### Tài liệu tham khảo:

- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

*pháp chí công vô tư* đã lãnh đạo Nhà nước và toàn xã hội đi hết từ thắng lợi này tới thắng lợi khác trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam từ khi có Đảng.

#### Kết luận

Sáu nội dung nói trên là những thành công sáng tạo to lớn nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thiết kế, xây dựng, phát triển Nhà nước kiểu mới ở Việt Nam. Những thành công sáng tạo đó đã được kiểm nghiệm, khẳng định qua thực tế lịch sử dân tộc Việt Nam đã đánh thắng 2 đế quốc to nhất thời hiện đại và đưa dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới ngày nay với tiềm lực lớn và uy tín cao hơn bao giờ hết. Những thành công, sáng tạo của Hồ Chí Minh trong thiết kế, xây dựng, phát triển Nhà nước kiểu mới ở Việt Nam đã trở thành cơ sở lý luận, định hướng chính trị để Đảng cộng sản Việt Nam xây dựng hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay. Đó là "*Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa* của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo"<sup>15</sup>.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng đang tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm trong đổi mới hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hoàn thiện Nhà nước pháp quyền phải tiến hành đồng bộ trên cả 3 lĩnh vực lập pháp, hành pháp, tư pháp; đồng thời gắn với đổi mới và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội Việt Nam. ■

<sup>13</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 12, tr.376.

<sup>14</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 4, tr.478.

<sup>15</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.85.